

Bản án số 05/2023/HS-ST  
Ngày 16 tháng 3 năm 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÙ, TỈNH HƯNG YÊN**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Tuấn.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hùng là thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Đức Hiếu-Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên, Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/HSST-QĐ ngày 10/3/2023, đối với các bị cáo:

1. **Trần Tấn T**, sinh năm 1991.

Sinh, trú quán: thôn N, xã T, huyện P, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ph và bà Hà Thị L; vợ Nguyễn Thị T; có 02 con lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019.

Ông Ph là thương binh, được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng Ba.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 35/2013/HSST ngày 19/12/2013, Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Bản án số 21/2014 ngày 14/3/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”.

Bản án số 20/2015/HSST ngày 05/8/2015, Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”, buộc chấp hành hình phạt 09 tháng tù của Bản án số 21/2014 ngày 14/3/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2016.

Tạm giữ, tạm giam: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

**2. Trần Trọng Q,** sinh năm 1989.

Sinh, trú quán: thôn N, xã T, huyện P, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị H; vợ Vũ Thị Thanh N; có 02 con lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 20/2015/HSST ngày 05/8/2015, Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Bản án số 100/2015 ngày 28/9/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng kể từ ngày 28/9/2015.

Tạm giữ, tạm giam: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

**3. Đào Văn T1,** sinh năm 1983.

Sinh, trú quán: thôn N, xã T, huyện P, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đo Xuân Đ và bà Nguyễn Thị Đ; vợ, con: Chưa có.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2011 và năm 2013 bị công an huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc.

Tạm giữ, tạm giam: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

**4. Trương Văn Đ,** sinh năm 1993.

Sinh, trú quán: thôn N, xã T, huyện P, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; vợ, con: Chưa có.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

**5. Nguyễn Mạnh C,** sinh năm 1989.

Sinh, trú quán: thôn N, xã T, huyện P, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T; vợ Nguyễn Thị X; có 02 con lớn sinh năm 2018 nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

**6. Nguyễn Hoài L**, sinh năm 1998.

Sinh, trú quán: thôn N, xã T, huyện P, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị C; vợ, con: Chưa có.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Các bị cáo đều đang tại ngoại và đều có mặt tại phiên tòa.

*Người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng:*

Anh Trần Văn H, sinh năm 1991-Vắng mặt.

Địa chỉ: thôn N, xã T, huyện P, tỉnh H.

*Người chứng kiến:*

Anh Ngô Văn Đ1, sinh năm 1981-Vắng mặt.

Địa chỉ: thôn N, xã T, huyện P, tỉnh H.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 20/01/2023, Công an huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên cùng Công an xã Tam Đa, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên phát hiện, bắt quả tang tại gian phòng khách nhà Trương Văn Đ, sinh năm 1993 ở thôn N, xã T, huyện P, tỉnh H có sáu người đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh "Liêng" được thua bằng tiền, gồm: Đào Văn T1, sinh năm 1983; Trương Văn Đ, sinh năm 1993; Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1989; Trần Trọng Q, sinh năm 1989; Trần Tấn T, sinh năm 1991; Nguyễn Hoài L, sinh năm 1998; đều trú tại thôn N, xã T, huyện P, tỉnh H. Vật chứng thu giữ tại vị trí đánh bạc là số tiền 8.850.000 đồng và 52 quân bài tứ lơ khơ.

Quá trình điều tra xác định: Tối ngày 20/01/2023, Đào Văn T1, Nguyễn Mạnh C, Trần Trọng Q, Trần Tấn T và Nguyễn Hoài L đến nhà Trương Văn Đ ở cùng thôn để ngồi chơi uống nước. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Đào Văn T1, Nguyễn Mạnh C, Trần Trọng Q, Trần Tấn T, Nguyễn Hoài L và Trương Văn Đ cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh “Liêng”, được thua bằng tiền. Bị cáo Q lấy bộ bài tứ lơ khơ gồm 52 quân có sẵn tại nhà Đ và cùng T1, T, C, L ngồi tại phòng khách để chơi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Liêng”. Các bị cáo thống nhất quy định cách chơi, cụ thể: Trước khi chơi mỗi người bỏ ra 20.000 đồng cho vào nọc và gọi đó là “tiền gà”, sau đó dùng bộ bài 52 quân bài tứ lơ khơ chia cho mỗi người chơi 03 quân, những người chơi xem bài của

mình nếu ai thấy bài mình bé thì úp bài, không chơi ván đó và mất 20.000 đồng “tiền gà”, nếu bài của mình có thể thắng thì người chơi có thể “tố” thêm tiền và quy định số “tiền tố” không quá 100.000 đồng/ván. Sau khi mở bài, người nào có số điểm cao hơn hoặc có sấp, phỏm thì thắng và được toàn bộ số “tiền gà” và “tiền tố”. Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, anh Trần Văn H, sinh năm 1991, trú tại thôn N, xã T, huyện P, tỉnh H đến ngồi uống nước và xem các bị cáo đánh bạc. Khi đánh bạc tại nhà Trương Văn Đ các bị cáo không phải trả tiền cho ai để được tham gia đánh bạc, cũng không có ai vay mượn, cầm cố đồ vật, T sản gì để đánh bạc, mọi người chơi đánh bạc đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày thì phát hiện, bắt quả tang.

Các bị cáo T, Q, T1, Đ, C, L đều khai nhận số tiền 8.850.000 đồng thu tại vị trí các bị cáo ngồi đánh bạc đều sử dụng vào việc đánh bạc. Trong đó T sử dụng 2.100.000 đồng, Q sử dụng 990.000 đồng, T1 sử dụng 1.900.000 đồng, Đ sử dụng 860.000 đồng, C sử dụng 1.500.000 đồng và L sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc. Anh Trần Văn H có mặt tại nhà Trương Văn Đ nhưng không tham gia vào việc đánh bạc mà chỉ ngồi xem các bị cáo đánh bạc, do vậy không có căn cứ để xem xét, xử lý đối với Hải.

Về vật chứng: 52 quân bài tú lơ khơ hiện đang tạm quản lý tại kho vật chứng Công an huyện Phù Cừ. Số tiền 8.850.000 đồng hiện đang gửi vào tài khoản tiền gửi của Công an huyện Phù Cừ chờ xử lý.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo Trần Tấn T, Trần Trọng Q, Đào Văn T1, Trương Văn Đ, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Hoài L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên đã ra Quyết định áp dụng thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKSPC ngày 22/02/2023 đối với vụ án.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSPC ngày 22/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên đã truy tố các bị cáo Trần Tấn T, Trần Trọng Q, Đào Văn T1, Trương Văn Đ, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Hoài L đều về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, các bị cáo khẳng định lời khai tại giai đoạn điều tra là đúng và không bị ép buộc. Các bị cáo thừa nhận số tiền thu tại nơi đánh bạc là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, tổng số là 8.850.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 và có quan điểm đề nghị: Các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Các bị cáo Đào Văn T1, Trương Văn Đ, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Hoài L đều phạm tội lần đầu và

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo T có bố đẻ là người có công với nước. Các bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn và được địa phương xác nhận.

Vì vậy các bị cáo Đào Văn T1, Trương Văn Đ, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Hoài L được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Các bị cáo Trần Tấn T, Trần Trọng Q được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Các bị cáo T, Q, T1 tính đến thời điểm phạm tội lần này đều coi là chưa có án tích, chưa có tiền sự.

Về vai trò: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn nên có vai trò ngang nhau.

Các bị cáo đều phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết cách ly các bị cáo khỏi xã hội.

Do vậy đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 32, Điều 35, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với các bị cáo Đào Văn T1, Trương Văn Đ, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Hoài L.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 32, Điều 35, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Trần Tấn T, Trần Trọng Q.

Xử phạt bị cáo Trần Tấn T từ 24.000.000 đồng đến 26.000.000 đồng.

Xử phạt các bị cáo Trần Trọng Q, Đào Văn T1 mỗi bị cáo từ 22.000.000 đồng đến 24.000.000 đồng.

Xử phạt các bị cáo Trương Văn Đ, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Hoài L mỗi bị cáo từ 21.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng.

Do các bị cáo không có thu nhập ổn định, đã bị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Số tiền 8.850.000 đồng là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

52 quân bài là công cụ các bị cáo sử dụng để thực hiện tội phạm nên tịch thu cho tiêu hủy.

Các vấn đề khác không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Các bị cáo nhất trí không có ý kiến tranh luận gì.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có đủ căn cứ nhận định như sau:

[1]. Khoảng 20 giờ ngày 20/01/2023, Đào Văn T1, Nguyễn Mạnh C, Trần Trọng Q, Trần Tấn T, Nguyễn Hoài L và Trương Văn Đ đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức chơi đánh “Liêng” tại nhà Trương Văn Đ ở thôn N, xã T, huyện P, tỉnh H. Mức chơi thấp nhất là 20.000 đồng, mức cao nhất là 100.000 đồng. Bị cáo Q lấy bộ bài có sẵn tại nhà bị cáo Đ cho các bị cáo đánh bạc. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên bắt quả tang. Vật chứng thu giữ tại chỗ các bị cáo đánh bạc gồm 52 quân bài và số tiền 8.850.000 đồng. Các bị cáo đều khai nhận số tiền 8.850.000 đồng thu tại vị trí ngồi đánh bạc là số tiền của các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

[2]. Các bị cáo phạm tội bị bắt quả tang, sự việc phạm tội đơn giản, chứng cứ rõ ràng, các bị cáo đều phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên đã căn cứ vào các Điều 41, 236, 456 và 457 của Bộ luật tố tụng hình sự ra Quyết định áp dụng thủ tục rút gọn đối với vụ án là đúng pháp luật. Các bị cáo cũng không có khiếu nại gì. Cơ quan điều tra công an huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật không có vi phạm gì

[3]. Các bị cáo Đào Văn T1, Nguyễn Mạnh C, Trần Trọng Q, Trần Tấn T, Nguyễn Hoài L và Trương Văn Đ đều khai nhận đã cùng nhau đánh bạc vào tối ngày 20/01/2023. Căn cứ lời khai của các bị cáo, vật chứng đã thu giữ, lời khai người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang thì có căn cứ xác định số tiền thu tại nơi các bị cáo đánh bạc tổng số là 8.850.000 đồng là số tiền của các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc. Lời khai của các bị cáo thể hiện khi đánh bạc các bị cáo đều đã dùng tiền vào việc đánh bạc như sau: Bị cáo T sử dụng 2.100.000 đồng, Q sử dụng 990.000 đồng, T1 sử dụng 1.900.000 đồng, Đ sử dụng 860.000 đồng, C sử dụng 1.500.000 đồng và L sử dụng 1.500.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự, an toàn công cộng, tạo ra tệ nạn đối với xã hội nói chung và địa phương nói riêng. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền. Số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 8.850.000 đồng.

Bị cáo Trương Văn Đ là chủ nhà, tham gia đánh bạc cùng các bị cáo khác, để các bị cáo đánh bạc tại nơi ở của mình, bị cáo Đ không thu tiền hồ, không được lợi ích vật chất gì. Do vậy hành vi của bị cáo Đ là đồng phạm về hành vi đánh bạc.

Với hành vi phạm tội, tính chất, mức độ phạm tội, số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên đã truy tố các bị cáo Trần Tấn T, Trần Trọng Q, Đào Văn T1, Trương Văn Đ, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Hoài L đều về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ phạm tội, vai trò, số tiền đánh bạc, thời gian tham

gia đánh bạc và nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo T có bố đẻ là người có công với nước. Các bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn và được địa phương xác nhận. Các bị cáo T, Q, T1 tính đến thời điểm phạm tội lần này đều coi là chưa có án tích, chưa có tiền sự.

Vì vậy các bị cáo Đào Văn T1, Trương Văn Đ, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Hoài L được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Các bị cáo Trần Tấn T và Trần Trọng Q được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ vào nhân thân, số tiền đánh bạc, thời gian đánh bạc của các bị cáo thì bị cáo T là người tham gia đánh bạc từ đầu, có số tiền nhiều nhất nên phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác, tiếp đến là các bị cáo Q, T1, Đ, C, L.

Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương và được địa phương xác nhận nên không cần thiết buộc các bị cáo phải cách ly xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

Vì vậy quan điểm đề nghị về hình phạt của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên đối với các bị cáo là phù hợp, cần chấp nhận.

Anh Trần Văn H có mặt tại nhà Trương Văn Đ nhưng không tham gia vào việc đánh bạc nên cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với Hải là phù hợp.

[4]. Do các bị cáo là người lao động không có thu nhập ổn định, đã bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Vật chứng của vụ án: Số tiền 8.850.000 đồng các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

52 quân bài tú lơ khơ là công cụ các bị cáo sử dụng để thực hiện tội phạm nên tịch thu cho tiêu hủy.

[6]. Các vấn đề khác không xét.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự và dân sự theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 32, Điều 35, Điều 17, Điều 58, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106

của Bộ luật tố tụng hình sự đối với các bị cáo Đào Văn T1, Trương Văn Đ, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Hoài L.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 32, Điều 35, Điều 17, Điều 58, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với các bị cáo Trần Tấn T và Trần Trọng Q.

Tuyên bố các bị cáo Trần Tấn T, Trần Trọng Q, Đào Văn T1, Trương Văn Đ, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Hoài L đều phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Trần Tấn T: 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Trần Trọng Q: 23.000.000 đồng (Hai mươi ba triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Đào Văn T1: 23.000.000 đồng (Hai mươi ba triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Trương Văn Đ: 21.000.000 đồng (Hai mươi một triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C: 21.000.000 đồng (Hai mươi một triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài L: 21.000.000 đồng (Hai mươi một triệu đồng).

Các bị cáo Trần Tấn T, Trần Trọng Q, Đào Văn T1, Trương Văn Đ, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Hoài L phải nộp tiền phạt một lần.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu số tiền 8.850.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu cho tiêu hủy: 52 quân bài tú lơ khơ.

Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/3/2023 và đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.

Về án phí: Áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Tấn T, Trần Trọng Q, Đào Văn T1, Trương Văn Đ, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Hoài L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Các vấn đề khác không xét.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh Hưng Yên;

- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên;
- Công an huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**Trần Văn T1**